

Bảng kiểm STROBE

Các mục cần nêu trong báo cáo các nghiên cứu quan sát

Mục	Kiến nghị
Tên và tóm tắt	1 (a) Nêu tên phổ biến của thiết kế nghiên cứu trong tên bài báo hoặc tóm tắt. (b) Trong phần tóm tắt, cần cung cấp đầy đủ thông tin và cân bằng giữa những gì đã làm và tìm thấy.
Giới thiệu	
Nền tảng/Cơ sở hợp lý	2 Giải thích về nền tảng khoa học và cơ sở hợp lý cho nghiên cứu
Mục tiêu	3 Nêu cụ thể các mục tiêu, bao gồm bất cứ giả thuyết được xác định trước nghiên cứu.
Phương pháp	
Thiết kế nghiên cứu	4 Trình bày các yếu tố chính của thiết kế nghiên cứu đã nêu.
Bối cảnh	5 Mô tả bối cảnh, địa điểm và thời gian liên quan, bao gồm các giai đoạn tuyển người tham gia, giai đoạn phơi nhiễm, theo dõi và thu thập dữ kiện.
Đối tượng nghiên cứu	6 (a) <i>Nghiên cứu đoàn hệ</i> - Nêu tiêu chí lựa chọn, các nguồn chọn và phương pháp lựa chọn đối tượng, mô tả phương pháp theo dõi. <i>Nghiên cứu bệnh-chứng</i> : nêu tiêu chí lựa chọn, các nguồn chọn và phương pháp xác định ca bệnh và lựa chọn ca chứng. Cho biết cơ sở hợp lý cho việc lựa chọn ca bệnh và chứng. <i>Nghiên cứu cắt ngang</i> : Nêu tiêu chí lựa chọn, các nguồn chọn và phương pháp lựa chọn đối tượng. (b) <i>Nghiên cứu đoàn hệ</i> : với nghiên cứu bắt cặp, nêu tiêu chí bắt cặp và số phơi nhiễm và không phơi nhiễm. <i>Nghiên cứu bệnh-chứng</i> : Với nghiên cứu bắt cặp, nêu tiêu chí bắt cặp và số ca chứng cho mỗi ca bệnh.
Biến số	7 Xác định rõ tất cả các kết cục, phơi nhiễm, các biến số tiên đoán, các yếu tố gây nhiễu tiềm tàng và các yếu tố có ảnh hưởng tương tác. Nêu tiêu chí chẩn đoán nếu có.
Nguồn và cách đo lường dữ kiện	8* Với mỗi biến số quan tâm, nêu nguồn của dữ kiện và phương pháp đánh giá (đo lường) chi tiết. Mô tả khả năng so sánh của các phương pháp đánh giá nếu có hơn một.
Sai lệch	9 Mô tả các biện pháp đã thực hiện để đưa ra các nguồn sai lệch tiềm tàng.
Cỡ mẫu	10 Giải thích lí do có được cỡ mẫu trong nghiên cứu
Các biến số định lượng	11 Giải thích các biến số định lượng được xử lý như thế nào trong phân tích. Mô tả cách gom nhóm nào được chọn và tại sao, nếu có.
Các phương pháp thống kê	12 (a) Mô tả tất cả các phương pháp thống kê, gồm cả các phương pháp để kiểm soát nhiễu (b) Mô tả mọi phương pháp được dùng để đánh giá các nhóm nhỏ và tương tác (c) Giải thích dữ kiện bị mất được xử lý như thế nào. (d) <i>Nghiên cứu đoàn hệ</i> : giải thích những trường hợp mất dấu theo dõi được xử lý như thế nào. <i>Nghiên cứu bệnh-chứng</i> : giải thích ca bắt cặp bệnh-chứng được xử lý như thế nào, nếu có. <i>Nghiên cứu cắt ngang</i> : mô tả phương pháp phân tích có đưa vào chiến lược chọn mẫu. (e) Mô tả các phân tích nhạy thực hiện.
Kết quả	
Đối tượng nghiên cứu	13* (a) Báo cáo số đối tượng tại mỗi giai đoạn nghiên cứu, v.d. số có khả năng đủ tiêu chí chọn, số được đánh giá có thỏa tiêu chí chọn, số đủ tiêu chí chọn, số được đưa vào nghiên cứu, số hoàn tất theo dõi và số được phân tích. (b) Nêu các lí do đối tượng không tham gia tại mỗi giai đoạn. (c) Xem xét về vẽ sơ đồ tiến hành.

	Mục	Kiến nghị
Mô tả dữ kiện	14*	(a) Nêu các đặc điểm của đối tượng nghiên cứu, (v.d. đặc điểm dân số, làm sàng, xã hội) và thông tin về phơi nhiễm và các yếu tố gây nhiễu tiềm tàng. (b) Nêu số đối tượng bị mất dữ kiện trong mỗi biến số quan tâm. (c) Nghiên cứu đoàn hệ: tóm tắt thời gian theo dõi (v.d. trung bình và tổng thời gian)
Dữ kiện về kết cuộc	15*	<i>Nghiên cứu đoàn hệ</i> : báo cáo số lượng xảy ra kết cuộc hoặc tóm tắt đo lường theo thời gian. <i>Nghiên cứu bệnh-chứng</i> : báo cáo số lượng trong mỗi nhóm phơi nhiễm, hoặc các đo lường tóm tắt cho phơi nhiễm. <i>Nghiên cứu cắt ngang</i> : báo cáo số kết cuộc xảy ra hoặc các đo lường tóm tắt.
Kết quả chính	16	(a) Nêu các ước lượng chưa hiệu chỉnh, đã hiệu chỉnh cho các yếu tố gây nhiễu và độ chính xác của ước lượng (v.d. KTC 95%). Làm rõ yếu tố gây nhiễu nào được dùng để hiệu chỉnh và tại sao biến số đó được đưa vào. (b) Báo cáo về các điểm phân nhóm khi chia nhóm các biến định lượng. (c) Nếu phù hợp, xem xét chuyển từ ước lượng nguy cơ tương đối sang nguy cơ tuyệt đối để có diễn giải ý nghĩa trong thời khoảng.
Phân tích khác	17	Báo cáo các phân tích khác được thực hiện, v.d. phân tích các nhóm nhỏ, tương tác, nhạy.
Bàn luận		
Kết quả chính	18	Tóm tắt các kết quả chính với tham chiếu theo các mục tiêu nghiên cứu.
Giới hạn	19	Bàn luận về các giới hạn của nghiên cứu, đưa vào các nguồn sai lệch, không chính xác tiềm tàng. Bàn luận cả về chiều hướng và độ lớn của mọi sai lệch tiềm tàng.
Diễn giải	20	Nêu một diễn giải thận trọng, chung cho các kết quả, với xem xét từ các mục tiêu, giới hạn, nhiều phân tích thực hiện, tới kết quả từ các nghiên cứu tương tự và bằng chứng có liên quan.
Khái quát hóa	21	Bàn luận về khả năng khái quát hóa (tính giá trị bên ngoài) của kết quả nghiên cứu.
Thông tin khác		
Tài trợ	22	Nêu nguồn tài trợ và vai trò của nhà tài trợ trong nghiên cứu, hoặc cho nghiên cứu gốc mà bài báo dựa trên.

* Thông tin riêng biệt cho ca bệnh, chứng trong nghiên cứu bệnh-chứng, hoặc phơi nhiễm, không phơi nhiễm trong nghiên cứu đoàn hệ và nghiên cứu cắt ngang.

Lưu ý: Tài liệu Bản thảo và Giải thích bàn luận về mỗi mục trong bảng kiểm cũng như cung cấp nền tảng về phương pháp cùng các bài báo ví dụ đã xuất bản. Bảng kiểm STROBE sử dụng tốt nhất khi dùng chung với tài liệu này (tải miễn phí tại các trang PLoS Medicine: <http://www.plosmedicine.org>; Annals of Internal Medicine: <http://www.annals.org>; và Epidemiology: <http://www.epidem.com>). Các bảng kiểm được tách riêng cho từng loại nghiên cứu được đăng tại trang web của STROBE: <http://www.strobe-statement.org>.

Góp ý cho bản dịch xin bình luận công khai tại liên kết ở chân trang hoặc email về admin@ytecongcong.com